TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HSST
Ngày 28 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Lương Hữu

2. Bà Nguyễn Thị Yên

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà:

Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Hà Tuấn Thành - Chuyên Viên.

Cán bộ. chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu: Ông Hà Tuấn Anh, ông Quàng Xuân Lập.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Hoàng Văn T,** tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; Tại xã Lóng Sập, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản A1, xã L, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông: Hoàng Văn và bà Hoàng Thị K; Đều cư trú tại: Bản A1, xã L, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tiền sự: Không: Nhân thân: Ngày 06/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M ra Quyết định số 112 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Sơn La (Đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/7/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La - Phân trại khu vực Mộc Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/7/2025 Thành đi bộ từ nhà đến khu vực đường dân sinh thuộc bản C, xã L, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi không quen biết 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi áo ngực bên phải và đi bộ về nhà. Trên đường về thì bị tổ công tác kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 08/7/2025 Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng đối với cục chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T được 0,43 gam; lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T.

Cùng ngày, tiến hành Test thử ma túy đối với Hoàng Văn T cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Kết quả xác minh bị cáo Hoàng Văn T không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 760/KL – KTHS ngày 10/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,43 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,43*". Mẫu gửi giám định ký hiệu T đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 43/CT - VKS ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố Hoàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 42 đến 48 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 08/7/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu xanh)". Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043886 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

c, Về án phí: Đề nghị khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Hoàng Văn T không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là

0,43 gam". Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/7/2025 bị cáo Hoàng Văn T, sinh năm 1990 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,43 gam Heroine.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 0,43 gam Heroine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Hoàng Văn T thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, để xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là phù hợp.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Ngày 06/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M ra Quyết định số 112 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nhiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Sơn La (Đã được xóa).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn T do không xác định được lai lịch, địa chỉ; Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số Heroine bị thu giữ là 0,43 gam.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn Thành; Kết quả điều tra, xác minh xác định bị cáo T không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến

hành lấy mẫu để giám định chất ma túy. Bởi vì; sau khi chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 112 ngày 06/72020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La vào ngày 06/7/2022, khi trở về địa phương bị cáo Hoàng Văn T không ra trình diện UBND xã và Công an xã L, nên Công an xã L không lập hồ sơ quản lý sau cai nghiện đối với bị cáo Hoàng Văn T. Nên bị cáo Hoàng Văn T không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Ngày 09/9/2025 Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Hoàng Văn T số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là có căn cứ.

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 08/7/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu xanh)". Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043886 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, vật chứng nêu trên là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn

lại vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 08/7/2025 (01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu xanh)". Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043886 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 45/BBVC - THA ngày 17/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Bàn Văn Hoàng